

Số: 113/KH-THPNB

Uông Bí, ngày 18 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học Năm học 2021 - 2022

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 640/HD-PGDĐT ngày 24/5/2021 của phòng GD&ĐT TP. Uông Bí về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch BDTX từ năm học 2021-2022;

Căn cứ vào kế hoạch BDTX của CBQL, giáo viên trường TH Phương Nam B;

Căn cứ tình hình thực tế;

Trường Tiểu học Phương Nam B xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2021-2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1.1. Tổ chức

Tổng số CBQL và giáo viên: 23 người. Trong đó:

- CBQL: 02
- Giáo viên: 21

1.2. Những thuận lợi, khó khăn trong công tác bồi dưỡng thường xuyên

a. Thuận lợi:

- Chương trình BDTX được sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT.
- Nội dung BDTX phong phú, đa dạng, là những vấn đề đang được quan tâm, bám sát chỉ đạo trọng tâm của ngành.
- Mỗi cán bộ, giáo viên đều nhận thức đúng đắn về vai trò, mục đích, yêu cầu của chương trình BDTX.

b. Khó khăn:

- Còn ít tài liệu phục vụ cho công tác bồi dưỡng thường xuyên; việc sử dụng tài liệu tham khảo trên mạng internet tuy đa dạng phong phú, song lại gây khó khăn trong việc thẩm định tính chính xác của nguồn thông tin.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, CBQL; Là căn cứ để

quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, CBQL; Nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; Đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, CBQL của cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Yêu cầu

- Nội dung bồi dưỡng thiết thực, cập nhật được các thông tin, kiến thức phù hợp với đối tượng CBQL và giáo viên phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy trong trường tiểu học trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

- Giáo viên, CBQL được bồi dưỡng đủ 120 tiết/năm học theo quy định của Bộ GDĐT.

III. Đối tượng bồi dưỡng

1. Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác tại trường tham gia BDTX

CBQL: 02 Giáo viên: 21

2. Miễn nhiệm vụ bồi dưỡng BDTX đối với những cán bộ, giáo viên tham gia một trong các nội dung sau:

- Báo cáo viên BDTX (là cốt cán tập huấn cấp Bộ, đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng và được cấp chứng nhận)

- Giáo viên, CBQL nghỉ hưu, tinh giản biên chế, tạm dừng hợp đồng làm việc, nghỉ thai sản, nghỉ ốm dài hạn trong năm học 2021-2022; GV, CBQL đi học tập trung trong khoảng thời gian bằng 01 học kỳ trở lên. Giáo viên diện hợp đồng lao động từ dưới 01 năm học.

(Danh sách CBQL, GV tham gia BDTX đính kèm phụ lục 1)

IV. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng

Mỗi giáo viên, CBQL của đơn vị thực hiện Chương trình BDTX với thời lượng 120 tiết/năm học.

Trong đó CTBD3 là các mô đun tự chọn được tổng hợp theo đăng kí của giáo viên, CBQL theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX CBQL cơ sở giáo dục phổ thông. *(Mỗi giáo viên, CBQL tự chọn 01 trong các modul theo Thông tư và Không chọn lại modul đã đăng kí trong năm học 2020-2021).*

Cụ thể:

Chương trình bồi dưỡng (CTBD)	Nội dung bồi dưỡng	Dự kiến Thời gian bồi dưỡng	Thời lượng	Cách thức tiến hành
CTBD1	Các Mô đun triển khai Chương trình GDPT 2018.	1 tuần	40 tiết	Học tập trung, từ xa hoặc bán tập trung có sự hỗ trợ của giáo viên cốt cán theo kế hoạch cụ thể của Phòng GDĐT.
CTBD2		1 tuần	40 tiết	
CTBD3	Giáo viên: GVPT 06: Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.	1 tuần	40 tiết	Học tập trung, từ xa hoặc bán tập trung; Giáo viên: có sự hỗ trợ của giáo viên cốt cán theo kế hoạch cụ thể của Trường ĐH Hạ Long. CBQL: theo hướng dẫn, chỉ đạo của phòng GD&ĐT phối hợp Trung tâm hướng nghiệp tỉnh Quảng Ninh.
	CBQL: QLPT 10: Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường	1 tuần	40 tiết	

*** Tài liệu:**

- Được cung cấp bởi các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX.
- Được cung cấp trên hệ thống LMS đối với Chương trình bồi dưỡng trực tuyến.

- Có thể khai thác, sử dụng các tài liệu phù hợp khác

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với nhà trường

- Trước ngày 31/5/2021: Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX của nhà trường tới toàn thể CB, GV.
- Trước ngày 31/5/2021: Phê duyệt Kế hoạch BDTX của CBQL và giáo viên
- Trước ngày 25/6/2021: Báo cáo Kế hoạch BDTX nhà trường về Phòng giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung báo cáo về chương trình BDTX năm học 2021-2022 Phòng giáo dục theo yêu cầu.

2. Đối với Cán bộ quản lý

- Trước ngày 31/5/2021:
 - + Hiệu xây dựng KHBĐT trình phòng GDĐT phê duyệt
 - + Phó hiệu trưởng xây dựng KHBĐT trình Hiệu trưởng phê duyệt
- Thực hiện nghiêm túc thời gian bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng giáo dục và trường Đại học Hạ Long.
- Hoàn thành các bài kiểm tra, đánh giá CTBD theo yêu cầu.

3. Đối với Tổ chuyên môn và giáo viên

- Trước ngày 28/5/2021: Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân; lựa chọn CTBD 3 (Tự chọn 1 trong các modul theo thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Không chọn lại modul đã đăng kí trong năm học 2020-2021); giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân năm học 2021-2022 trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm túc thời gian bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng giáo dục và trường Đại học Hạ Long.

- Hoàn thành các bài kiểm tra, đánh giá CTBD theo yêu cầu.

- TTCM: Tổng hợp danh sách giáo viên đăng kí nội dung BDTX năm học 2021-2022 báo cáo (theo mẫu Phụ lục 2) gửi về chuyên môn nhà trường trước 31/5/2021.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Phương Nam B. Kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung, thay thế nếu có hướng dẫn mới hoặc không còn phù hợp.

Khi nhận được kế hoạch, yêu cầu các bộ phận thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch trên. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện cần báo cáo với lãnh đạo nhà trường để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng (b/c);
- TCM, GV (t/h);
- Công TTĐT nhà trường;
- Lưu: VP.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thu Hà

DANH SÁCH
CBQL, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Thị Tuyết	12/05/1971	Hiệu trưởng	
2	Nguyễn Thị Thu Hà	20/06/1980	Phó Hiệu trưởng	
3	Bùi Thị Hạnh	12/02/1987	TPCM	
4	Bàng Thị Hiền	03/07/1979	Giáo viên	
5	Nguyễn Thị Thanh Hoa	27/10/1993	Giáo viên	
6	Đoàn Thị Khánh Hòa	12/03/1991	Giáo viên	
7	Nguyễn Phương Dung	23/07/1994	Giáo viên	
8	Vũ Thị Hương	15/01/1987	Giáo viên	
9	Vũ Thị Liên	15/01/1992	Giáo viên	
10	Đặng Thị Loan	08/11/1992	Giáo viên	
11	Phạm Thị Lụa	02/10/1997	Giáo viên	
12	Tăng Thị Hồng Luyến	27/09/1978	TTCM	
13	Đặng Hồng Ngân	04/09/1998	Giáo viên	
14	Phạm Thị Ngọc	07/12/1988	Giáo viên	
15	Trần Thu Phương	11/08/1991	Giáo viên	
16	Cao Hồng Quý	26/01/1989	TPCM	
17	Ngô Thị Tứ	08/07/1973	Giáo viên	
18	Bùi Thị Thanh	23/12/1987	Giáo viên	
19	Phạm Phương Thảo	17/10/1980	Giáo viên	
20	Tô Thị Phương Thảo	20/02/1997	Giáo viên	
21	Đinh Thị Thơm	16/10/1989	TTCM	
22	Trịnh Thị Hải Thu	25/10/1989	Giáo viên	
23	Nguyễn Thị Ánh Thương	20/07/1978	Giáo viên	

DANH SÁCH
CBQL, giáo viên đăng kí nội dung bồi dưỡng thường xuyên
năm học 2021-2022

TT	Họ và tên	CTBD 1 (CTGDPT 2018)	CTBD 2 (CTGDPT 2018)	CTBD 3 (Modul ...)	Ghi chú
1	Lê Thị Tuyết	x	x	QLPT 10	
2	Nguyễn Thị Thu Hà	x	x	QLPT 10	
3	Bùi Thị Hạnh	x	x	GVPT 6	
4	Bàng Thị Hiền	x	x	GVPT 6	
5	Nguyễn Thị Thanh Hoa	x	x	GVPT 6	
6	Đoàn Thị Khánh Hòa	x	x	GVPT 6	
7	Nguyễn Phương Dung	x	x	GVPT 6	
8	Vũ Thị Hương	x	x	GVPT 6	
9	Vũ Thị Liên	x	x	GVPT 6	
10	Đặng Thị Loan	x	x	GVPT 6	
11	Phạm Thị Lụa	x	x	GVPT 6	
12	Tăng Thị Hồng Luyến	x	x	GVPT 6	
13	Đặng Hồng Ngân	x	x	GVPT 6	
14	Phạm Thị Ngọc	x	x	GVPT 6	
15	Trần Thu Phương	x	x	GVPT 6	
16	Cao Hồng Quý	x	x	GVPT 6	
17	Ngô Thị Tứ	x	x	GVPT 6	
18	Bùi Thị Thanh	x	x	GVPT 6	
19	Phạm Phương Thảo	x	x	GVPT 6	
20	Tô Thị Phương Thảo	x	x	GVPT 6	
21	Đinh Thị Thơm	x	x	GVPT 6	
22	Trịnh Thị Hải Thu	x	x	GVPT 6	
23	Nguyễn Thị Ánh Thương	x	x	GVPT 6	